

**DANH MỤC VỊ THUỐC Y HỌC CỔ TRUYỀN**  
**(Kèm theo thư mời báo giá số /TM-TTYT Ngày 06 tháng 11 năm 2024**  
**của Trung tâm y tế huyện Cẩm Xuyên)**

TT	Tên vị thuốc cổ truyền	Nguồn gốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ba kích	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis</i>	Rễ bỏ lõi, cắt thành đoạn 3-5 cm, phơi hoặc sấy khô.	DĐVN V	Kg	100
2	Bách bộ	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Stemonae tuberosae</i>	Rễ đã phơi hay sấy khô, thái phiến chích rượu/mật ong	DĐVN V	Kg	5
3	Bạch chỉ	N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	Rễ thái lát dày 0,2 - 0,4 cm, phơi hoặc sấy khô	DĐVN V	Kg	60
4	Bạch linh (phục linh)	B	Nhóm 2	Thể nấm	<i>Poria</i>	Thể nấm rửa sạch, ngâm hoặc ủ, gọt bỏ vỏ bên ngoài, thái phiến và bỏ phần lõi sau đó phơi hoặc sấy khô.	DĐVN V	Kg	200
5	Bạch Thược	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>	Rễ rửa sạch, thái phiến phơi hay sấy khô, sao đến màu vàng nhạt, chích rượu	DĐVN V	Kg	170

6	Bạch Truật	B	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	Thân rễ thái phiến phơi sấy khô, sao với cám mật ong có màu vàng sém cạnh mùi thơm.	DĐVN V	Kg	200
7	Bán hạ nam (Củ chóc)	N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Typhonii trilobati</i>	Thân rễ rửa sạch, cắt bỏ rễ con, cạo bỏ vỏ, đồ chín, thái phiến dày 3 - 5 mm, phơi hay sấy khô, chế gừng	DĐVN V	Kg	20
8	Cam Thảo	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	Rễ cạo bỏ lớp bên thái lát dày 1 - 2 mm, phơi hoặc sấy khô, chích mật ong	DĐVN V	Kg	150
9	Can khương	B-N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	Thân rễ thái phiến vát, dày 2 - 3 mm phơi hay sấy khô, sao vàng	DĐVN V	Kg	40
10	Cát Cánh	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Platycodi grandiflori</i>	Rễ thái mỏng dày khoảng 2 - 3 mm, phơi hay sấy khô, chích mật	DĐVN V	Kg	10
11	Cát căn	B-N	Nhóm 2	Rễ củ	<i>Radix Puerariae thomsonii</i>	Rễ củ, thái phiến dài khoảng 3 - 5 cm, dày 3 - 4 mm. phơi hoặc sấy khô	DĐVN V	Kg	20
12	Cầu tích	N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cibotii</i>	Thân rễ thái phiến, dày 3 - 5 mm, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	80
13	Cốt toái bổ	N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae</i>	Thân rễ loại hết vỏ bên và lông nhỏ, thái phiến, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	200

14	Chi xác (chi xác sao cảm)	B-N	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Aurantii</i>	Quả gần chín, nạo bỏ ruột, hạt, thái lát ngang, phơi hoặc sấy khô, sao cảm	DĐVN V	Kg	50
15	Đại hoàng	B	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Rhei</i>	Thân rễ đã cạo vỏ, thái thành phiến phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	5
16	Đan Sâm	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Salviae miltiorrhizae</i>	Rễ thái phiến, ủ rượu sao nhỏ lửa đến khô	DĐVN V	Kg	100
17	Đảng sâm (đảng sâm sao)	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Codonopsis</i>	Rễ thái phiến dày 1-2mm hoặc đoạn ngắn 2-3 cm, phơi hay sấy khô, chích gừng, sao	DĐVN V	Kg	180
18	Đào nhân (Đàn đào nhân)	B-N	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Pruni</i>	Nhân hạt lấy ở quả chín phơi khô, sao vàng	DĐVN V	Kg	50
19	Đăng tâm thảo	B	Nhóm 2	Lõi thân	<i>Medulla Junci effuse</i>	Lõi thân thái phiến, phơi hay khô	DĐVN V	Kg	2
20	Địa cốt bì	B	Nhóm 2	Vỏ rễ	<i>Cortex Lycii chinensis radices</i>	Vỏ rễ thái phiến, phơi hay khô	DĐVN V	Kg	10
21	Đỗ trọng	B	Nhóm 2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae</i>	Vỏ thân cạo lớp vỏ thô còn sót lại, rửa sạch, thái miếng, phơi khô	DĐVN V	Kg	200
22	Độc hoạt	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Angelicae pubescentis</i>	Rễ được loại bỏ tạp chất, thái lát dày 1 - 2 mm, phơi âm can hoặc sấy ở nhiệt độ dưới 60°C đến khô	DĐVN V	Kg	200

23	Đương quy (Toàn quy, Quy đầu, Quy vỹ/quy râu)	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Angelicae sinensis</i>	Rễ thái phiến dày 1,5-2mm, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	200
24	Hà thủ ô đỏ (Hà thủ ô đỏ chế)	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Fallopieae multiflorae</i>	Rễ đã chế thái phiến dày 2-4 mm, phơi khô	DĐVN V	Kg	100
25	Hạnh nhân	B-N	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Armeniacae amarum</i>	Nhân của hạt quả chín phơi khô, sao vàng bỏ vỏ	DĐVN V	Kg	5
26	Hậu phác nam (Quế rừng)	N	Nhóm 2	Vỏ thân, vỏ cành	<i>Cortex Cinnamomi iners</i>	Vỏ thân, vỏ cành cạo bỏ lớp bần, cắt thành từng đoạn dài 3 - 5 cm, thái phiến dọc, dày 2 - 3 mm phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	5
27	Hoài sơn	B-N	Nhóm 2	Rễ củ	<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>	Rễ củ cạo bỏ vỏ, thái phiến dày 1-1,5mm, sao vàng với cám gạo	DĐVN V	Kg	80
28	Hoàng bá	B	Nhóm 2	Vỏ thân, vỏ cành	<i>Cortex Phellodendri</i>	Vỏ thân và vỏ cành cạo sạch lớp bần, cắt thành từng miếng, phơi hoặc sấy khô	DĐVN V	Kg	10
29	Hoàng cầm	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Scutellariae</i>	Rễ cạo vỏ bần, thái phiến lát, dài 3 - 5 cm, dày 2 - 3 mm phơi hay sấy khô, sao vàng	DĐVN V	Kg	10

30	Hoàng kỳ	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei</i>	Rễ thái phiến dày 1,5-2 mm tẩm mật sao vàng	DĐVN V	Kg	150
31	Hoàng liên	B-N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Coptidis</i>	Thân rễ thái phiến dày 1,5-2mm phơi khô, chính rượu/gừng	DĐVN V	Kg	5
32	Hòe hoa	N	Nhóm 2	Nụ hoa	<i>Flos Styphnolobii japonici</i>	Nụ hoa sao vàng	DĐVN V	Kg	20
33	Huyền sâm	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Scrophulariae</i>	Rễ thái phiến dày 1-2 mm, phơi khô	DĐVN V	Kg	10
34	Huyết giác	B-N	Nhóm 2	Lõi gỗ phần gốc thân	<i>Lignum Dracaenae cambodiana</i>	Lõi gỗ phần gốc thân, thái phiến mỏng	DĐVN V	Kg	50
35	Hương phụ	B-N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cyperi</i>	Thân rễ thái lát mỏng hoặc đập nhỏ, tứ chế	DĐVN V	Kg	20
36	Thương nhĩ tử (Ké đầu ngựa)	B-N	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Xanthii strumarii</i>	Quả già đã phơi hay sấy khô, sao loại bỏ gai	DĐVN V	Kg	3
37	Kê huyết đằng	N	Nhóm 2	Thân	<i>Caulis Spatholobi</i>	Thân đã thái thành miếng phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	60
38	Kha tử	B	Nhóm 2	Quả chín	<i>Fructus Terminaliae chebulae</i>	Quả chín thái phiến phơi khô	DĐVN V	Kg	5
39	Khương hoạt	B	Nhóm 2	Thân rễ và rễ	<i>Rhizoma et Radix Notopterygii</i>	Thân rễ và rễ thái lát dày khoảng 5 mm phơi khô	DĐVN V	Kg	150
40	Mạch môn	B-N	Nhóm 2	Rễ củ	<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>	Rễ củ bỏ lõi sao vàng	DĐVN V	Kg	30
41	Mạch nha	B-N	Nhóm 2	Quả chín nảy mầm	<i>Fructus Hordei germinatus</i>	Quả chín nảy mầm phơi khô, sao vàng	DĐVN V	Kg	30

42	Mẫu đơn bì	B	Nhóm 2	Vỏ rễ	<i>Cortex Paeoniae suffruticosae radialis</i>	Vỏ rễ thái phiến phơi khô, sao vàng	DĐVN V	Kg	40
43	Mẫu lệ	N	Nhóm 2	Vỏ	<i>Concha Ostreae</i>	Vỏ nung có màu trắng xám	DĐVN V	Kg	5
44	Mộc hương	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Saussureae lappae</i>	Rễ thái phiến dày 1,5-2mm phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	30
45	Mộc qua	B	Nhóm 2	Quả chín	<i>Fructus Chaenomelis speciosae</i>	Quả chín thái phiến mỏng phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	50
46	Ngũ gia bì chân chim	N	Nhóm 2	Vỏ thân, vỏ cành	<i>Cortex Schefflerae heptaphyllae</i>	Vỏ thân, vỏ cành đã phơi hay sấy khô, cắt đoạn ngắn	DĐVN V	Kg	60
47	Nguru tất	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>	Rễ đã phơi hay sấy khô cắt đoạn 3 - 5 cm, chích rượu/muối	DĐVN V	Kg	200
48	Nhục thung dung	B	Nhóm 2	Thân thảo, nạc, có chất thịt, có vẩy	<i>Herba Cistanches</i>	Thân có chất thịt, có vẩy, loại bỏ tạp chất, rửa sạch, ủ mềm, thái lát dày, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	30
49	Ô tặc cốt	N	Nhóm 2	Mai mực	<i>Os Sepiae</i>	Mai mực thái phiến bỏ vỏ cứng sao qua	DĐVN V	Kg	15
50	Phòng Phong	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>	Rễ phơi hay sấy khô dày thái phiến 1-2mm hoặc cắt đoạn ngắn	DĐVN V	Kg	150
51	Phụ tử (chế)	B-N	Nhóm 2	Rễ củ con	<i>Radix Aconiti lateralis praeparata</i>	Rễ củ con đã chế thái dọc củ thành phiến dày 0,2-0,5 cm.	DĐVN V	Kg	2

52	Phục Thân	B	Nhóm 2	Thẻ quả nấm	<i>Poria</i>	Thẻ quả nấm (có lõi rễ cây Thông) thái phiến phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	40
53	Sinh địa	B-N	Nhóm 2	Rễ củ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>	Rễ củ phơi héo, sấy ở nhiệt độ 40-50°C, trong khoảng 3-4 ngày cho đến khi lớp ngoài có màu nâu hơi đen, ruột rễ sinh địa có màu nâu hơi vàng, thái lát, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	20
54	Táo nhân (Toan táo nhân)	B-N	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Ziziphi mauritiana</i>	Hạt đã già được phơi hay sấy khô, sao đến có màu vỏ đen, ruột vàng.	DĐVN V	Kg	50
55	Tần giao	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>	Rễ thái lát hoặc cắt khúc ngắn phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	100
56	Tục đoạn	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Dipsaci</i>	Rễ thái phiến đoạn dài không quá 2cm, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	60
57	Tỳ giải	B-N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Dioscoreae</i>	Thân rễ phơi hay sấy khô thái phiến dày 1-2mm	DĐVN V	Kg	40
58	Thạch xương bò	B-N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Acori graminei</i>	Thân rễ phơi hay sấy khô thái phiến dày 1,5-2mm, sao vàng	DĐVN V	Kg	10

59	Thảo Quyết Minh	B-N	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Cassiae torae</i>	Hạt già đã phơi hay sấy khô, sao đen mặt ngoài có đen, trong màu nâu	DĐVN V	Kg	5
60	Thăng ma	B	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cimicifugae</i>	Thân rễ thái phiến dày 1,5-2mm phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	15
61	Thiên hoa phấn	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Trichosanthis</i>	Rễ rửa sạch, cạo bỏ vỏ ngoài, thái phiến phơi hay sấy khô	TCCS	Kg	10
62	Thiên ma	B	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Gastrodiae elatae</i>	Thân rễ phơi hay sấy khô, thái phiến dày 1-2 mm	DĐVN V	Kg	10
63	Thiên niên kiện	N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Homalomenae occulta</i>	Thân rễ phơi hay sấy khô, thái phiến dày 1-2mm	DĐVN V	Kg	160
64	Thỏ bói mẫu	B	Nhóm 2	Thân hành	<i>Bulbus Pseudolaricis</i>	Thân hành phơi sấy khô, thái phiến	TCCS	Kg	2
65	Thỏ phục linh	N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Smilacis glabrae</i>	Thân rễ, thái phiến phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	150
66	Thục địa	B-N	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Rễ đã chế biến, phơi hay sấy khô, thái phiến dày 3- 5 mm	DĐVN V	Kg	200
67	Thương truật	B	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis</i>	Thân rễ thái phiến dày 1-3mm, phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	100
68	Trạch tả	N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Alismatis</i>	Thân rễ khô, cạo sạch vỏ ngoài, thái phiến, chích muối	DĐVN V	Kg	50



69	Tri mẫu	B	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Anemarrhenae</i>	Thân rễ phơi hay sấy khô thái phiến, chính muối/rượu	DĐVN V	Kg	2
70	Uy linh Tiên	B	Nhóm 2	Thân, rễ	<i>Radix et Rhizoma Clematidis</i>	Rễ cắt khúc dài 2-3cm phơi hay sấy khô	DĐVN V	Kg	150
71	Viễn chí	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Polygalae</i>	Rễ đã rút bỏ lõi, chích cam thảo	DĐVN V	Kg	25
72	Xích thược	B	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Paeoniae</i>	Rễ phơi sấy khô, thái phiến dày 1,5-2mm	DĐVN V	Kg	70
73	Xuyên khung	B-N	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>	Thân rễ phơi sấy khô thái phiến mỏng, chính rượu	DĐVN V	Kg	200
74	Ý dĩ	B-N	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Coicis</i>	Hạt sao vàng với cám	DĐVN V	Kg	60
<b>Tổng 74 Mặt Hàng</b>									